TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM KHÊ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2023/HSST
Ngày 28 tháng 02 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ - TỈNH PHÚ THỌ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đinh Thị Thu Huyền.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hà Mạnh Linh và bà Nguyễn Thị Thúy Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Cẩm Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê tham gia phiên toà: Ông Phạm Thật - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cẩm Khê xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **NGUYỄN VĂN Đ**; Giới tính: N.
Tên gọi khác: Không.
Sinh ngày 11/12/1993 tại Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.
Nơi cư trú: khu P, xã T, huyện C, tỉnh P.
Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12.
Bố đẻ: Nguyễn Văn Lập, SN: 1968; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Nhung, SN: 1971
Vợ: Nguyễn Thị Thu Thảo, SN: 1994
Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2021
Tiền án, tiền sự: Không.
Nhân thân: Tại Bản án số 65/2019/HSST ngày 12/11/2019 của Toà án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ, Nguyễn Văn Đ bị xử phạt 20.000.000 đồng về tội Đánh bạc.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 26/11/2022 đến ngày 29/11/2022. Hiện nay, bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã T, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

2. Họ và tên: **TỐNG THÀNH N**; Giới tính: N.
Tên gọi khác: Không.
Sinh ngày 26/01/1993 tại Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.
Nơi cư trú: khu X, xã H, huyện C, tỉnh P.
Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12.
Bố đẻ: Tống Thành Năm, SN: 1969; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Phương, SN: 1972
Vợ: Nguyễn Thị Anh, SN: 2000

Con: có 01 con, sinh năm 2021
Tiền án, tiền sự: Không.
Nhân thân: Tại Bản án số 47/2014/HSST ngày 28/7/2014 của Toà án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ, Tống Thành N bị xử phạt 03 tháng 12 ngày tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 26/11/2022 đến ngày 29/11/2022. Hiện nay, bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Hương Lung, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

3. Họ và tên: **NGUYỄN HUY Q**; Giới tính: N.
Tên gọi khác: Không.
Sinh ngày 06/06/1986 tại Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.
Nơi cư trú: khu L, xã T, huyện C, tỉnh P.
Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12.
Bố đẻ: Nguyễn Huy Phán, SN: 1958; Mẹ đẻ: Mai Thị Diện, SN: 1962
Vợ: Nguyễn Thị Huyền, SN: 1991
Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2017
Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 26/11/2022 đến ngày 29/11/2022. Hiện nay, bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã T, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

4. Họ và tên: **NGUYỄN VĂN H**; Giới tính: N.
Tên gọi khác: Không.
Sinh ngày 20/08/1988 tại Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.
Nơi cư trú: khu D, xã T, huyện C, tỉnh P.
Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12.
Bố đẻ: Nguyễn Quang Thiệu, SN: 1964; Mẹ đẻ: Phạm Thị Vinh, SN: 1966
Vợ: Hà Thị Thu Thuý, SN: 1991
Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2018
Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 26/11/2022 đến ngày 29/11/2022. Hiện nay, bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã T, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

(Các bị cáo đều có mặt tại phiên tòa)

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị D, sinh năm: 1969.
Địa chỉ: khu Đ, xã P, huyện C, tỉnh P. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 26/11/2022, tại nhà bà Nguyễn Thị D, sinh năm: 1969 ở khu Đ, xã P, huyện C, tỉnh P, Công an huyện Cẩm Khê phát hiện, bắt quả tang 04 (bốn) đối tượng đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh "sâm", sát phạt nhau bằng tiền, gồm: Nguyễn Văn H, sinh năm: 1988 ở khu Dân Chủ, xã T, huyện Cẩm

Khê; Nguyễn Huy Q, sinh năm: 1986 ở khu Liên Minh, xã T, huyện Cẩm Khê; Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1993 ở khu Phú Cường, xã T, huyện Cẩm Khê và Tống Thành N, sinh năm: 1993 ở khu X, xã H, huyện C. Tại chỗ, tạm giữ vật chứng trên chiếu bạc gồm: 52 (năm mươi hai) quân bài tú lơ khơ, 01 (một) chiếc chiếu và số tiền 7.700.000 đồng (Bảy triệu bảy trăm nghìn VNĐ).

Quá trình điều tra đã xác định được như sau: Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 26/11/2022, Nguyễn Văn H, Nguyễn Huy Q, Nguyễn Văn Đ, Tống Thành N rủ nhau đến nhà bà Nguyễn Thị D (là mẹ vợ của H) chơi. Đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, các đối tượng cùng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh "sâm" sát phạt nhau bằng tiền, tất cả đều đồng ý. Khi các đối tượng rủ nhau đánh bạc, bà D đang làm ở ngoài vườn nên không biết các đối tượng trên đánh bạc ở nhà mình. H lấy chiếu có sẵn ở nhà bà D trải ra nền phòng khách nhà bà D và lấy 52 quân bài tú lơ khơ có sẵn ở nhà bà D ra để đánh bạc. Các đối tượng ngồi thành vòng tròn trên chiếu tại nền phòng khách nhà bà D theo thứ tự từ pH qua trái là: Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Huy Q, Tống Thành N. Ván đầu tiên, N là người chia bài.

Hình thức đánh "sâm" như sau: Người chia bài sử dụng bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài chia cho mỗi người chơi 10 quân bài, sau đó hỏi có ai sâm không, nếu có người báo "sâm", tức là đánh hết bài của mình mà không bị ai chặn được thì người đó thắng bạc, những người chơi còn lại thua bạc và pH trả cho người thắng bạc 100.000 đồng; nếu có người chặn được bài của người báo "sâm" thì người bị chặn "sâm" pH trả cho người chặn được "sâm" 300.000 đồng. Nếu không có ai báo "sâm" thì những người chơi lần lượt đánh bài theo chiều kim đồng hồ. Người chia bài là người đánh đầu tiên, đánh bất kỳ 01 quân bài, 01 bộ (gồm hai hoặc ba quân bài có cùng thứ tự) hoặc 01 dây (gồm từ ba quân bài trở lên có thứ tự liền nhau). Người đánh sau muốn chặn được pH đánh 01 quân bài, 01 bộ hoặc 01 dây lớn hơn. Ai hết bài trước là người thắng bạc; những người còn lại thua bạc và pH trả cho người thắng bạc số tiền tương ứng với số quân bài chưa đánh được, với giá 5.000 đồng/1 quân bài; nếu ai không đánh được quân bài nào (tức bị "treo") thì pH trả cho người thắng bạc 80.000 đồng. Ai dùng "tứ Q" (bốn quân bài có cùng thứ tự) chặn được quân bài "2" của người khác thì người bị chặn pH trả cho người có "tứ Q" 80.000 đồng. Người thắng bạc là người chia bài ván tiếp theo.

Về số tiền dùng vào việc đánh bạc, các đối tượng khai nhận: Nguyễn Văn H có 770.000 đồng (bảy trăm bảy mươi nghìn đồng) và sử dụng toàn bộ số tiền trên để đánh bạc. Nguyễn Huy Q có 4.330.000 đồng (bốn triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng) và sử dụng toàn bộ số tiền trên để đánh bạc. Nguyễn Văn Đ có 1.900.000 đồng (một triệu chín trăm nghìn đồng) và sử dụng toàn bộ số tiền trên để đánh bạc. Tống Thành N có 700.000 đồng và sử dụng toàn bộ số tiền trên để đánh bạc. Như vậy, tổng số tiền các bị can đã sử dụng vào mục đích đánh bạc là 7.700.000 đồng (bảy triệu bảy trăm nghìn đồng).

Các đối tượng trên đánh bạc tại nhà bà Nguyễn Thị D, không thống nhất việc thu, nộp tiền "hồ" (tức tiền thuê địa điểm đánh bạc), không ai thu tiền hồ của các đối tượng.

Các đối tượng đánh bạc liên tục đến khoảng 10 giờ cùng ngày thì bị Công an huyện Cẩm Khê phát hiện, bắt quả tang như đã nêu trên.

Quá trình điều tra, các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 08/CT- VKSCK ngày 02 tháng 02 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Pđã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Tống Thành N, Nguyễn Huy Q, Nguyễn Văn H về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay các bị cáo đã thú nhận hành vi phạm tội nay không còn lời bào chữa nào khác.

Tại phiên toà đại diện viện kiểm sát nhân dân huyên Cẩm Khê thực hành quyền công tố nhà nước tại phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị: Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Tống Thành N, Nguyễn Huy Q, Nguyễn Văn H phạm tội "Đánh bạc"

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian tạm giữ là 03 ngày (từ ngày 26/11/2022 đến ngày 29/11/2022) quy đổi bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Tống Thành N từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian tạm giữ là 03 ngày (từ ngày 26/11/2022 đến ngày 29/11/2022) quy đổi bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Tống Thành N. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Huy Q từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian tạm giữ là 03 ngày (từ ngày 26/11/2022 đến ngày 29/11/2022) quy đổi bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Huy Q. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian tạm giữ là 03 ngày (từ ngày 26/11/2022 đến ngày 29/11/2022) quy đổi bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn H. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

* Thời hạn cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Huy Q, Nguyễn Văn H tính từ ngày UBND xã T, huyện C, tỉnh Pnhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao các bị cáo cho UBND xã T, huyện C, tỉnh Pgiám sát giáo dục. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

* Thời hạn cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Tống Thành N tính từ ngày UBND xã Hương Lung, huyện C, tỉnh Pnhận được quyết định thi hành án và bản sao

bản án. Giao bị cáo cho UBND xã Hương Lung, huyện C, tỉnh Pgiám sát giáo dục. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Tống Thành N, Nguyễn Huy Q, Nguyễn Văn H trong thời gian chấp hành án cải tạo không giam giữ pH thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng theo quy định tại khoản 4, Điều 36 của Bộ luật hình sự. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng đối với mỗi bị cáo là không quá 04 giờ/ 01 ngày và không quá 05 ngày/01 tuần.

Trong thời gian cải tạo không giam giữ, người bị kết án cải tạo không giam giữ pH thực hiện những nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự về cải tạo không giam giữ.

* Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, b khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) chiếc chiếu, 52 (năm mươi hai) quân bài tú lơ khơ.

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 7.700.000 đồng (Bảy triệu bảy trăm nghìn đồng). Đây là khoản tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 13/02/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê).

* Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Tống Thành N, Nguyễn Huy Q, Nguyễn Văn H mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên của bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định và hợp pháp.

[2] Về những chứng cứ xác định các bị cáo có tội: Xét lời nhận tội của các bị cáo tại phiên toà hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang của cơ quan điều tra và vật chứng đã thu được phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 26/11/2022, tại phòng khách nhà bà Nguyễn Thị D ở khu Đ, xã P, huyện C, tỉnh P, Nguyễn Văn H, Nguyễn Huy Q, Nguyễn Văn Đ, Tống Thành N cùng rủ nhau đánh

bạc dưới hình thức đánh "sâm" sát phạt nhau bằng tiền. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 7.700.000 đồng (Bảy triệu bảy trăm nghìn đồng).

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Tống Thành N, Nguyễn Huy Q, Nguyễn Văn H đã phạm vào tội "Đánh bạc". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự

Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định:

" 1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000đ hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

…"

[3] Xét tính chất vụ án là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của các bị cáo đã gây mất trật tự trị an ở địa phương. Bởi lẽ vấn nạn cờ bạc là một trong các tệ nạn xã hội mà nhà nước ta đang quản lý chặt chẽ, nghiêm cấm mọi tổ chức, cá nhân đánh bạc dưới mọi hình thức để làm lành mạnh các quan hệ xã hội, từ việc đánh bạc thường dẫn đến những tội phạm khác, ảnh hưởng đến trật tự công cộng vì vậy đấu tranh với tội này là rất cần thiết, cần đưa ra xét xử nghiêm trước pháp luật.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

[4.1] Về nhân thân:

[4.1.1] Bị cáo Nguyễn Văn Đ có nhân thân: Tại Bản án số 65/2019/HSST ngày 12/11/2019 của Toà án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ, xử phạt 20.000.000 đồng về tội Đánh bạc. Thi hành xong tiền phạt và án phí tháng 3 năm 2020. Đã được xoá án tích.

[4.1.2] Bị cáo Tống Thành N có nhân thân: Tại Bản án số 47/2014/HSST ngày 28/7/2014 của Toà án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ, xử phạt 03 tháng 12 ngày tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản, chấp hành xong ngày 28/7/2014. Thi hành xong án phí ngày 28/8/2014. Đã được xoá án tích.

[4.1.3] Các bị cáo Nguyễn Huy Q, Nguyễn Văn H có nhân thân tốt.

[4.2] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Tống Thành N, Nguyễn Huy Q, Nguyễn Văn H đều không pH chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Huy Q và Nguyễn Văn H đều được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Bị cáo Nguyễn Văn Đ và Tống Thành N đều được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

[5] Từ những phân tích, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy các bị cáo đều có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Vì vậy có thể áp dụng một mức hình phạt không

nhất thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo cải tạo tại địa ph- ơng, về tội các bị cáo đã thực hiện, nh- thế cũng có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung, thể hiện đ- ờng lối xét xử hình sự và chính sách khoan hồng của Nhà n- ớc đối với ng- ời phạm tội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000đồng".

Căn cứ vào tình hình tài sản và thu nhập thực tế của các bị cáo: Xét thấy các bị cáo không có tài sản riêng gì và đều là lao động tự do thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo và miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) chiếc chiếu, 52 (năm mươi hai) quân bài tú lơ khơ. Đây là vật mà các bị cáo sử dụng để làm công cụ phương tiện để đánh bạc và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy là phù hợp.

Đối với số tiền 7.700.000 đồng (Bảy triệu bảy trăm nghìn đồng), tiền ngân hàng Nhà nước Việt N. Đây là khoản tiền do các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước là phù hợp.

[8] Xét đề nghị của Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề xuất về hình phạt đối với các bị cáo và việc xử lý vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp nên chấp nhận.

[9] Về án phí: Các bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật .

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[I] Áp dụng Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Văn Đ, Tống Thành N, Nguyễn Huy Q, Nguyễn Văn H phạm tội "Đánh bạc".

1, Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Đ 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian tạm giữ là 03 ngày (từ ngày 26/11/2022 đến ngày 29/11/2022) quy đổi bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ, còn phải thi hành 14 (Mười bốn) tháng 21 (Hai mốt) ngày cải tạo không giam giữ.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

2, Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Tống Thành N 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian tạm giữ là 03 ngày (từ ngày 26/11/2022 đến ngày 29/11/2022) quy đổi bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ, còn phải thi hành 14 (Mười bốn) tháng 21 (Hai mốt) ngày cải tạo không giam giữ.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Tống Thành N. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

3, Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Huy Q 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian tạm giữ là 03 ngày (từ ngày 26/11/2022 đến ngày 29/11/2022)

quy đổi bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ, còn phải thi hành 11 (Mười một) tháng 21 (Hai mốt) ngày cải tạo không giam giữ.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Huy Q. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

4, Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian tạm giữ là 03 ngày (từ ngày 26/11/2022 đến ngày 29/11/2022) quy đổi bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ, còn phải thi hành 08 (Tám) tháng 21 (Hai mốt) ngày cải tạo không giam giữ.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn H. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

* Thời hạn cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Huy Q, Nguyễn Văn H tính từ ngày UBND xã T, huyện C, tỉnh Pnhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao các bị cáo cho UBND xã T, huyện C, tỉnh Pgiám sát giáo dục. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

* Thời hạn cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Tống Thành N tính từ ngày UBND xã Hương Lung, huyện C, tỉnh Pnhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho UBND xã Hương Lung, huyện C, tỉnh Pgiám sát giáo dục. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Tống Thành N, Nguyễn Huy Q, Nguyễn Văn H trong thời gian chấp hành án cải tạo không giam giữ pH thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng theo quy định tại khoản 4, Điều 36 của Bộ luật hình sự. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng đối với mỗi bị cáo là không quá 04 giờ/ 01 ngày và không quá 05 ngày/01 tuần.

Trong thời gian cải tạo không giam giữ, người bị kết án cải tạo không giam giữ pH thực hiện những nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự về cải tạo không giam giữ.

[II] Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, b khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) chiếc chiếu, 52 (năm mươi hai) quân bài tú lơ khơ.

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 7.700.000 đồng (Bảy triệu bảy trăm nghìn đồng). Đây là khoản tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 13/02/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê).

[III] Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Tống Thành N, Nguyễn Huy Q, Nguyễn Văn H mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo (có mặt) được quyền kháng cáo. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (vắng mặt) được quyền kháng cáo

trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Thu Huyền

Nơi nhận:
- VKSND huyện, tỉnh;
- Công an H.Cẩm khê;
- Chi cục THADS H.Cẩm Khê;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- THA- HS;
- Các bị cáo; Người có QLNVLQ;
- UBND xã T, huyện Cẩm Khê;
- UBND xã Hương Lung, huyện Cẩm Khê;
- Lưu HS; Vp.